TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ HUOAI
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày: 26-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI– TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Dũng

Ông Nguyễn Mạnh Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Đào Tiến X – sinh ngày: 12/10/1979, tại: Đồng Nai;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp N, xã E, huyện L, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: Kiến Trúc Sư;

Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đào Văn S – sinh năm 1951 và bà Trương Thị I – sinh năm 1954; Có vợ: Phạm Thị Thúy H – sinh năm: 1982; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 11/2018/HSST-LCĐKNCT ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt)

- *Bị hại:* Ông Phạm Xuân K – sinh năm: 1946, chết năm: 2018

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Hoàng Thị V – sinh năm: 1948, trú tại: Thôn A, xã O, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Minh T – sinh năm: 1963, trú tại: Ấp B, xã R, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI V VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội V vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/4/2018, sau khi ăn tối ở một quán bún bên đường thuộc Thôn A, xã O, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, do chủ xe mô tô biển số 60S8 – 2073 là ông Nguyễn Minh T đã uống rượu nên Đào Tiến X (có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe chở ông T đi về, lưu thông theo hướng từ xã O, huyện Đ đi Đồng Nai. Khi đi đến đoạn đường Km 86 + 700, QL 20 thuộc Thôn A, xã O, thì xảy ra va chạm với ông Phạm Xuân K – sinh năm 1946, trú tại: Thôn A, xã O, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hậu quả làm ông Phạm Xuân K chết, ông Nguyễn Minh T bị thương nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường thẳng không bị che khuất tầm nhìn từ hai phía. Mặt đường được trải bê tông nhựa nóng, rộng 11,2m, giữa tim đường có vạch sơn trắng đứt quãng phân chia hai làn xe chạy ngược chiều nhau, mỗi làn đường rộng 3,5m, hai bên đường có lề đường cứng, mỗi bên rộng 2,1m. Chọn mép đường bên phải theo hướng từ TP M, tỉnh Lâm Đồng đi tỉnh Đồng Nai làm chuẩn. Dấu vết để lại tại hiện trường cụ thể như sau:

+ Vị trí số 1 là vùng máu nằm trên lề đường cứng bên phải hướng từ huyện Đ đi Đồng Nai có kích thước 30cm x 40cm. Đo từ tâm vùng máu vào mép đường phải là 2m, đến đầu vết cày (2) là 1,5m đến cổng nhà nạn nhân Phạm Xuân K là (4) là 6m.

+ Vị trí số 2 là vết cày đứt quãng nằm trên lề đường cứng bên phải hướng từ huyện Đđi Đồng Nai dài 5,2m. Đo từ đầu vết cày vào mép đường phải là 2m, đo từ cuối vết cày vào mép đường phải là 2,1m.

+ Bên trong lề đường cứng bên phải (vùng đất, đá) phát hiện vùng mảnh vỡ (được đánh dấu vị trí số 3) gồm có 2 mảnh vỡ; mảnh vỡ số 1 đo vào mép đường phải là 2,7m, mảnh vỡ số 2 đo vào mép đường phải là 3m, đo đến cuối vết cày (2) là 1,2m.

+ Lấy cột mốc Km 86+700 nằm bên trái đường theo hướng từ huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đi Đồng Nai làm mốc, đo đến tâm vùng dịch là 14,1m, đến đầu vết cày(2) là 13,6m.

Theo kết luận giám định số 812/GĐ-PC45 ngày 19/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC54) Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Các dấu vết để lại bên phải xe mô tô biển số 60S8-2073 phù hợp do xe ngã đổ trượt trên mặt đường. Ngoài ra không đủ cơ sở kết luận vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 60S8-2073 với ông Phạm Xuân K vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông. Không đủ cơ sở kết luận chiều hướng lưu thông của xe mô tô biển số 60S8-2073 và hướng di chuyển của ông Phạm Xuân K vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông. Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe mô tô biển số 60S8-2073 vào thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông.

Người bị hại ông Phạm Xuân K bị xe máy của Đào Tiến X điều khiển tông trúng ngay khu vực trước cổng nhà. Theo kết quả giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng số 108/2018/TT ngày 16/4/2018 kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Phạm Xuân K là chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Đối với ông Nguyễn Minh T là người ngồi sau xe máy do X điều khiển. Sau khi gây tai nạn cho ông K, ông T cũng bị thương nhẹ, xe máy của ông T bị hư hỏng, nhưng quá trình điều tra, ông T có đơn không giám định thương tích và không yêu cầu Đào Tiến X phải bồi thường gì.

Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông được xác định do Đào Tiến X điều khiển xe mô tô biển số 60S8-2073 không chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi có người đi bộ và khi bị hạn chế tầm nhìn, để xảy ra va chạm với ông Phạm Xuân K, hậu quả làm ông K chết, ông T cũng bị thương nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng.

- Về vật chứng vụ án:

+ 01 xe mô tô biển số 60S8-2073, số khung: DG-001500, số máy: FMG3-001500, nhãn hiệu MANGOSTIN màu nâu và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0331481 mang tên Nguyễn Minh T. Xác định đây là xe máy thuộc sở hữu của ông Nguyễn Minh T nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu;

+ 01 giấy phép lái xe mô tô số AB345046 do Sở giao thông công chính thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/12/2006 mang tên Đào Tiến X.

- Về trách nhiệm dân sự:

Theo hồ sơ thể hiện sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã đến thăm hỏi, tự nguyện hỗ trợ cho gia đình nạn nhân số tiền 120.000.000đ *(Một trăm hai mươi triệu đồng)* để khắc phục hậu quả của vụ tai nạn giao thông. Đại diện gia đình nạn nhân là bà Hoàng Thị V (là vợ của nạn nhân Phạm Xuân K) đã nhận đủ số tiền trên đồng thời viết giấy bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSĐH-KT ngày 12/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Đào Tiến X về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1

Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đào Tiến X từ 09 *(Chín)* tháng đến 12 *(Mười hai)* tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội V bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội:

Lời khai nhận của bị cáo Đào Tiến X tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/4/2018, Đào Tiến X điều khiển xe mô tô biển số 60S8 – 2073 chở ông Nguyễn Minh T là chủ xe mô tô ngồi phía sau, lưu thông theo hướng từ xã O, huyện Đ đi tỉnh Đồng Nai. Khi đi đến đoạn đường Km 86 + 700, QL 20 thuộc Thôn A, xã O, thì do có nhiều xe ngược chiều chiếu đèn pha làm X lóa mắt đồng thời X không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi bị hạn chế tầm nhìn nên đã tông vào ông Phạm Xuân K. Hậu quả làm ông Phạm Xuân K chết, ông Nguyễn Minh T bị thương nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng.

Bị cáo Đào Tiến X được học và được Sở giao thông công chính thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe hạng A1 tại giấy phép lái xe số: AB: 345046 ngày 11/12/2006.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm điểm b, khoản 7, điều 6 nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/05/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, vi phạm quy định tại Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, vi phạm quy định về quy tắc tham gia giao thông tại Điều 8, Điều 9 của Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn làm chết 01 người. Vì vậy đã đủ cơ sở kết

luận hành vi của bị cáo Đào Tiến X đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự giao thông và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo đã được học luật giao thông đường bộ và đã được cấp giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng do ý thức chủ quan, coi thường pháp luật bị cáo đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi bị hạn chế tầm nhìn dẫn đến hậu quả làm ông Phạm Xuân K tử vong. Do vậy cần có hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã nhanh chóng đưa nạn nhân đi cấp cứu và đã khắc phục hậu quả, thường xuyên đến thăm hỏi, động viên gia đình nạn nhân, được người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hoàng Thị V làm đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và xem xét không khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có vợ thường xuyên đau ốm và hai con nhỏ, là lao động chính trong gia đình, bị cáo là kiến trúc sư, có việc làm ổn định và nơi cư trú rõ ràng. Do đó, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ cần áp dụng hình phạt là cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung trong cộng đồng, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng như tạo điều kiện cho bị cáo chăm sóc gia đình và tiếp tục làm việc cống hiến cho xã hội. Xét bị cáo là lao động chính trong gia đình còn phải nuôi ba nhân khẩu do đó không cần thiết phải khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Theo hồ sơ thể hiện sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã đến thăm hỏi, tự nguyện hỗ trợ cho gia đình nạn nhân số tiền 120.000.000đ *(Một trăm hai mươi triệu đồng)* để khắc phục hậu quả của vụ tai nạn giao thông. Đại diện gia đình nạn nhân là bà Hoàng Thị V đã nhận đủ số tiền trên đồng thời viết giấy bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Nguyễn Minh T là người ngồi sau xe máy do Đ điều khiển. Sau khi gây tai nạn cho ông K, ông T cũng bị thương nhẹ, xe máy của ông T bị hư hỏng, nhưng quá trình điều tra, ông T có đơn không giám định thương tích và không yêu

cầu Đào Tiến X phải bồi thường gì. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án:

+ 01 xe mô tô biển số 60S8-2073, số khung: DG-001500, số máy: FMG3-001500, nhãn hiệu MANGOSTIN màu nâu và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0331481 mang tên Nguyễn Minh T. Xác định đây là xe máy thuộc sở hữu của ông Nguyễn Minh T nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét lại nữa.

+ Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ đã thu giữ 01 giấy phép lái xe mô tô số AB345046 do Sở giao thông công chính thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/12/2006 mang tên Đào Tiến X để phục vụ cho công tác điều tra vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Đào Tiến X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Tiến X phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đào Tiến Đ 24 *(Hai mươi bốn)* tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Đào Tiến X cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện L, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã E, huyện L, tỉnh Đồng Nai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả cho bị cáo Đào Tiến X 01 giấy phép lái xe mô tô số AB345046 do Sở giao thông công chính thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/12/2006 mang tên Đào Tiến X.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Tiến X phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND, THADS, CA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hà Giang